

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2018/HSST
Ngày 29/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Hà
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn An - Cán bộ nghỉ hưu.
2. Ông Ngô Mạnh Hải - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2018/HSST ngày 08/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2018/QĐXXST-HS ngày 15/5/2018 đối với bị cáo: **Lê Văn C**, sinh năm 1969 tại Hà Nội.

HKTT: Thôn G, xã K, huyện G L, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn G, xã K, huyện G L, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C, sinh năm 1938 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Dương Thị Kh, sinh năm 1970; Có 03 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2008.

Nhân thân: Ngày 22/4/1997, Lê Văn C bị Công an tỉnh Ph Th xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp, cùng ngày 22/4/1997 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Dương Thị Kh, sinh năm 1970 (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Lý Quốc H – Sinh năm 1958 (Vắng mặt).

TT: Khu phố 3, Cẩm G, Đồng Ng, TS, Bắc Ninh

+ Anh Nguyễn Đức V – Sinh năm 1987 (Vắng mặt).

TT: Nguyễn G, Đồng Ng, TS, Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 30/01/2018, tổ tuần tra Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tuần tra đến địa bàn khu phố Nguyễn G, phường Đồng Ng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính người đàn ông này thì được biết tên là Lê Văn C, sinh năm 1969 tại Hà Nội. Quá trình kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại lòng bàn tay bên trái của C có 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Lê Văn C khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2015 đến nay, nên nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/01/2018, C thuê xe ôm đi từ Hà N về thị xã TS để tìm mua ma túy. Khi đến Khu phố Nguyễn G, phường Đồng Ng, thị xã TS thì C xuống xe đi bộ vào trong khu dân cư phường Đồng Ng. Do trước đó đã được một số bạn cùng nghiện ma túy chỉ dẫn cho chỗ mua ma túy nên C tự tìm đến ngôi nhà có cánh cửa xếp bằng sắt đóng kín, phía dưới có để tấm bìa giấy cát tông màu vàng thì sẽ mua được ma túy. Khi tìm đến ngôi nhà này, biết là nhà có bán ma túy nên C đứng lại trước cửa lấy ra trong túi áo khoác bên trái mà C đang mặc 200.000đ (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) đưa vào bên trong nhà qua một lỗ nhỏ khe cửa, sau đó có người bên trong ném ra ngoài 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng. C biết đó là gói ma túy nên đã cầm gói ma túy vào lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra ngoài tìm nơi sử dụng. Đến 09 giờ cùng ngày, khi đang đi bộ trên đường thuộc khu phố Nguyễn G, phường Đồng Ng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số: 245/KLGĐMT-PC54, ngày 30/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu vàng có khối lượng 0,3836 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine*”.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố Lê Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Lê Văn C khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận số ma túy mà Công an thu đúng là của bị cáo mua ở khu vực phường Đồng Ng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh với giá 200.000 đồng, bị cáo không nhớ người thanh niên đã chỉ cho bị cáo chỗ mua ma túy và cũng không nhớ địa chỉ ngôi nhà mà bị cáo đã mua ma túy. Mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã thu giữ của bị cáo, thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Lê Văn C tù 13 tháng tù đến 15 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy tang vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện rõ: Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 30/01/2018, tại khu phố Nguyễn G, phường Đồng Ng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, Lê Văn C đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, có khối lượng theo kết luận giám định là 0,3836 gam chất Heroine. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tệ nạn ma túy là hiểm họa của toàn cầu, gây ra nhiều tác hại cho xã hội, cho từng gia đình và từng con người. Làm băng hoại đạo đức lối sống, thuần phong mỹ tục của dân tộc, phá vỡ những mối quan hệ truyền thống tốt đẹp trong cộng đồng. Đặc biệt, tệ nạn ma túy là nguyên nhân chính làm lây truyền đại dịch HIV/AIDS, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn thị xã TS. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Ngày 22/4/1997, bị cáo bị Công an tỉnh Ph Th phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp, cùng ngày 22/4/1997 bị cáo đã chấp hành xong. Đến nay không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng quy định trong Bộ luật hình sự.

Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo, nhưng khi lượng hình cũng cần xem xét sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bên cạnh đó, tại phiên tòa hôm nay, chị Dương Thị Kh là vợ bị cáo Lê Văn C xuất trình cho Hội đồng xét xử một giấy biên lai thu tiền với nội dung tạm thu tiền tự nguyện nộp trước xét xử mang tên người nộp là Lê Văn C do chị Kh ký tên nộp thay. Do vậy Hội đồng xét xử đưa chị Dương Thị Kh vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tại phiên tòa, chị Kh khẳng định số tiền nộp trước này là tự nguyện nộp thay trước tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và không yêu cầu C phải trả chị số tiền này, bản thân bị cáo C cũng mong muốn được chị Khang nộp thay cho mình số tiền này. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước, nhưng xét bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích chỉ sử dụng cho bản thân, không nhằm kiếm lời bất chính; bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân nghiện ma túy nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

Liên quan trong vụ án có người thanh niên đã chở C đi mua ma túy, và người đã chỉ cho C chỗ mua ma túy nhưng C không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với người bán ma túy cho C tại phường Đồng Ng, thị xã TS. Do C không biết tên, tuổi, là nam hay nữ và cũng không nhớ địa chỉ cụ thể ngôi nhà mà C đã mua ma túy. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Về vật chứng: Số vật chứng còn lại của vụ án, nay xử lý nh^ư đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Xử phạt: Lê Văn C 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2018.

Áp dụng điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. (Mặt trước có ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 245/KLGD-PC54 ngày 30/01/2018 của PC 54”).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. (Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đ do chị Dương Thị Kh là vợ bị cáo C tự nguyện nộp thay theo biên lai thu số 0003041 ngày 29/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh để đảm bảo thi hành án).

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./..

Nơi nhân:

- TAND tỉnh B N;
- VKSND TX TS;
- Công an TX TS;
- Chi cục THADS TX TS;
- Bị cáo;
- L- u HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Xuân Hà